

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 16-6-2021
Về việc: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Đức Thuận.
2. Bà Phan Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Nhữ Thật - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 20 /2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/DSST-HNGĐ ngày 12/5/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1990 (có mặt);

Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định.

2. Bị đơn: Anh Tăng Văn H, sinh năm 1984 (vắng mặt lần 02);

Địa chỉ: Thôn K, xã B, huyện S, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc T trình bày:

Chị và anh Tăng Văn H tự nguyện quen biết được gia đình hai bên đồng ý tổ chức lễ cưới theo phong tục, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B vào ngày 02/10/2017. Sau khi cưới vợ chồng chung sống tại quê chồng ở thôn K, xã B. Thời gian sống chung được 01 tháng thì thuê nhà ra làm nghề uốn tóc ở riêng. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Tăng Văn H cờ bạc, đập phá tài sản, đánh đập vợ, chửi bới xúc phạm gia đình chị, vợ chồng chị đã sống ly thân được một thời gian. Nay tình

cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Tăng Văn H.

-Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Tăng Nguyễn Nhật L (giới tính: Nam), sinh ngày 19/02/2017, con chung đang ở với chị. Khi ly hôn, chị yêu cầu được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Tăng Nguyễn Nhật L đến trưởng thành. Chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

-Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Tăng Văn H vắng mặt lần thứ hai không có lý do:

Về các thủ tục giải quyết vụ án ly hôn đã được Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn thực hiện việc cấp, tổng đạt, thông báo, niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định tại Điều 177 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Anh H đã được Tòa án triệu tập họp lệ để làm việc, hòa giải, tiếp cận và công khai chứng cứ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không có văn bản hoặc quan điểm gửi đến Tòa án; không cung cấp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án. Như vậy anh H không xem trọng cuộc hôn nhân giữa anh và chị T. Nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Biên bản xác minh ngày 23/02/2021 Công an xã B cung cấp: Anh Tăng Văn H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn K, xã B, huyện S, tỉnh Bình Định. Anh H có mặt tại địa phương.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét từ khi Tòa thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật tố tụng của các đương sự đúng theo quy định.

Bị đơn anh Tăng Văn H đã được Tòa án triệu tập họp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 147, 227, 228, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; Áp dụng các Điều 8, 9, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 tuyên xử: chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc T; về hôn nhân: chị T được ly hôn anh Tăng Văn H; Về con chung: giao con chung Tăng Nguyễn Nhật L (giới tính: Nam), sinh ngày 19/02/2017 cho chị T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng đến trưởng thành, anh Tăng Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị T không yêu cầu; tài sản chung, nợ chung: chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là vụ án Hôn nhân và Gia đình khởi kiện ly hôn. Bị đơn anh Tăng Văn H có đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay tại thôn K, xã B, huyện S, tỉnh Bình Định. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Anh Tăng Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Tăng Văn H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện S, tỉnh Bình Định vào ngày 02/10/2017 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn vợ chồng. Nguyên nhân do anh Tăng Văn H cờ bạc, đập phá tài sản, đánh đập vợ, chửi bới xúc phạm gia đình chị T. Vợ chồng sống đã sống ly thân được một thời gian. Nay tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T yêu cầu ly hôn với anh Tăng Văn H.

Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn đã tiến hành xác minh thu thập chứng cứ. Theo Công an xã B cung cấp do anh H cờ bạc (nhưng chưa bị bắt hay bị xử phạt vi phạm hành chính gì) cho nên vợ chồng không còn sống chung với nhau mà hiện nay đã sống ly thân. Mặc dù anh Tăng Văn H đã được Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập nhiều lần để làm việc, hòa giải tiếp cận và công khai chứng cứ và tham gia phiên tòa nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do. Việc anh H không đến Tòa làm việc, không có quan điểm gửi đến Tòa án chứng tỏ anh H không có trách nhiệm với hôn nhân của chính mình. Như vậy, có căn cứ xác định hôn nhân giữa chị T và anh H không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân; do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 của luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Tăng Nguyễn Nhật L (giới tính: Nam), sinh ngày 19/02/2017, hiện nay đang ở với chị T. Khi ly hôn, chị T yêu cầu được nhận nuôi con chung Tăng Nguyễn Nhật L đến trưởng thành, không yêu cầu anh Tăng Văn H cấp dưỡng nuôi con. Do đó, cần giao con chung Tăng Nguyễn Nhật L cho chị T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng đến trưởng thành là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa miễn xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[3] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ vào quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cần buộc chị Nguyễn Thị Ngọc T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào khoản tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006881 ngày 13/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; chị T đã nộp xong án phí.

[4] Lời phát biểu ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 273; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Áp dụng Điều 8, Điều 9, Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị Quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc T được ly hôn với anh Tăng Văn H.

2. Về con chung: Giao con chung tên Tăng Nguyễn Nhật L (giới tính: Nam), sinh ngày 19/02/2017 cho chị Nguyễn Thị Ngọc T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu nên miễn xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi đến thăm nom, chăm sóc, giúp đỡ con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết cả hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào khoản tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006881 ngày 13/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; chị T đã nộp xong án phí.

5. Quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Ngọc T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Tăng Văn H vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Tây Sơn;
- UBND xã Bình Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Triều

